

Số: 410/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần chất lượng cao
Đợt tháng 1 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với 118 sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần (CLC) – Đợt tháng 1 năm 2025.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- P.KT&ĐBCL
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CLC)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TIN HỌC CHUẨN ĐẦU VÀO ĐỢT THÁNG 1 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 316/QĐ-ĐHNH, ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	*Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050610220774	Trần Diệu	Ái	13/08/2004	HQ10-GE14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050611230014	Nguyễn Thị Thúy	An	06/08/2005	HQ11-BAF08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
3	050610220041	Phan Nguyễn Văn	Anh	23/05/2004	HQ10-GE01	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
4	050610220787	Đặng Trần Phương	Anh	29/10/2003	HQ10-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	050610220801	Nguyễn Trần Văn	Anh	06/07/2004	HQ10-GE31	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
6	050611230030	Bùi Phạm Tuyết	Anh	26/08/2005	HQ11-ACC05	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050611230043	Lâm Tú	Anh	28/08/2005	HQ11-MAG04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
8	050610220058	Trần Thị Ngọc	Ánh	09/01/2004	HQ10-GE29	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
9	050611230095	Lê Thị Ngọc	Ánh	22/03/2005	HQ11-BAF14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050610220068	Ngô Duy	Bảo	03/08/2004	HQ10-GE32	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050611230111	Lưu Thiện	Bảo	09/11/2005	HQ11-BAF20	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	050610220078	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	27/07/2004	HQ10-GE03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
13	050611230144	Dương Ngọc Minh	Châu	29/05/2005	HQ11-ACC01	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050611230165	Lê Thành	Công	03/12/2005	HQ11-BAF14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050610220098	Mai Lê Kim	Dung	01/07/2004	HQ10-GE30	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050611230228	Đỗ Vĩ	Duy	27/06/2005	HQ11-BAF02			X	IIG Việt Nam
17	050611230233	Trần Khải	Duy	12/06/2005	HQ11-MAG02			X	IIG Việt Nam
18	050610220872	Bùi Thị Mỹ	Duyên	03/04/2004	HQ10-GE27	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	050611230237	Đặng Mỹ	Duyên	15/08/2005	HQ11-BAF08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
20	050610220137	Phan Thị Thu	Giang	30/07/2004	HQ10-GE17	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
21	050610220140	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	17/07/2004	HQ10-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
22	050611230301	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	05/12/2005	HQ11-ACC01			X	IIG Việt Nam
23	050611230332	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	16/05/2005	HQ11-MAG06			X	IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
24	050611230350	Lưu Thành	Hậu	12/08/2005	HQ11-BAF21	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
25	050610220198	Nguyễn Đức Minh	Hùng	28/06/2004	HQ10-GE14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
26	050608200364	Uông Anh	Hùng	09/05/2002	HQ8-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050611230401	Đào Thị Diễm	Hương	02/05/2005	HQ11-ACC02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050609211956	Nguyễn Đặng Minh	Huy	11/02/2003	HQ9-GE07	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050611230459	Lê Nguyễn Kim	Huỳnh	13/01/2005	HQ11-BAF19	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
30	050611230464	Nguyễn Minh	Kha	08/04/2005	HQ11-BAF13	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050611230496	Trần Lê Nam	Khánh	16/12/2005	HQ11-ACC05	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050611230494	Tạ Quốc	Khánh	01/09/2005	HQ11-BAF12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050611230500	Trần Thanh	Khiêm	11/09/2005	HQ11-BAF08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050611230501	Trần Thụy Tinh	Khiết	09/08/2005	HQ11-MAG06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
35	050611230504	Nguyễn Trần Anh	Khoa	04/06/2005	HQ11-ACC04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
36	050610220258	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	03/07/2004	HQ10-GE23	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050611230542	Nguyễn Nhật	Lệ	24/03/2005	HQ11-BAF06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
38	050610221037	Nguyễn Yến	Linh	22/02/2004	HQ10-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
39	050610220268	Lê Phan Ngọc	Linh	13/11/2004	HQ10-GE30	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
40	050611230593	Trần Thị Khánh	Linh	08/09/2005	HQ11-ACC03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
41	050611230573	Nguyễn Huỳnh Phương	Linh	06/02/2005	HQ11-BAF11	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
42	050609212005	Đặng Hoàng Trúc	Linh	08/04/2003	HQ9-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
43	050609212012	Nguyễn Thị Thùy	Linh	02/06/2003	HQ9-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050611230599	Huỳnh Thị Hồng	Loan	17/03/2005	HQ11-BAF11	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
45	050611230613	Lê Thị Yến	Lương	07/04/2005	HQ11-MAG06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
46	050610220287	Dương Mai	Ly	21/03/2004	HQ10-GE07	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
47	050610221085	Võ Ngọc Ánh	Minh	12/6/2004	HQ10-GE05			X	IIG Việt Nam
48	050611230657	Nguyễn Thị Khánh	Minh	20/09/2005	HQ11-MAG07	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
49	050609210747	Lương Thu	Minh	26/12/2003	HQ9-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
50	050609212046	Phạm Quang	Minh	27/05/2003	HQ9-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
51	050610221087	Nguyễn Huỳnh Diễm My	30/07/2004	HQ10-GE27	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
52	050607190267	Lê Thị Diễm My	19/08/2001	HQ7-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050611230697	Đỗ Hoàng Nam	14/09/2005	HQ11-BAF11	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
54	050611230748	Phạm Thị Hiếu Ngân	04/06/2003	HQ11-ACC02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
55	050611230756	Trần Thị Tuyết Ngân	09/06/2005	HQ11-ACC03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
56	050610221124	Châu Nguyễn Anh Nghi	31/08/2004	HQ10-GE18	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
57	050609212064	Nguyễn Quỳnh Phương Nghi	26/06/2003	HQ9-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
58	050611230807	Phạm Thị Bích Ngọc	17/08/2005	HQ11-ACC03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
59	050611230772	Bùi Thị Như Ngọc	21/09/2005	HQ11-MAG02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
60	050610221148	Trần Thị Nguyên	08/05/2004	HQ10-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
61	050610221157	Lê Đức Nhân	01/01/2004	HQ10-GE17	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050611230851	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	26/11/2005	HQ11-BAF19	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
63	050610220384	Đào Anh Nhật	07/10/2004	HQ10-GE30	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
64	050611230892	Phan Nữ Yên Nhi	15/07/2005	HQ11-BAF20	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
65	050610220436	Võ Thị Huỳnh Như	03/01/2004	HQ10-GE09	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
66	050611230943	Phan Bảo Như	07/06/2005	HQ11-BAF20	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
67	050609211066	Bùi Kiều Như	04/07/2003	HQ9-GE24	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
68	050611230961	Võ Thị Ái Nữ	26/05/2005	HQ11-BAF13			X	IIG Việt Nam
69	050609212130	Lê Đức Phát	27/04/2003	HQ9-GE24	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
70	050610220455	Phan Khánh Phi	08/03/2004	HQ10-GE24	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
71	050611230994	Đỗ Văn Hoàng Phúc	14/08/2005	HQ11-BAF05	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
72	050610221251	Mai Diễm Phương	03/12/2004	HQ10-GE14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
73	050611231010	Lê Thị Hoàng Phương	01/11/2005	HQ11-ACC05			X	IIG Việt Nam
74	050611231044	Lê Nguyễn Uyên Quyên	09/08/2005	HQ11-BAF10	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
75	050610221286	Trần Thị Như Quỳnh	10/9/2003	HQ10-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
76	050611231082	Vi Thúy Quỳnh	28/11/2005	HQ11-ACC05	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
77	050610220524	Phạm Bá Tâm	29/07/2004	HQ10-GE07	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
78	050610220538	Vũ Nguyễn Đan	Thanh	26/05/2004	HQ10-GE09	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
79	050610221302	Bùi Thị Hồng	Thanh	08/02/2004	HQ10-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
80	050607190463	Phạm Nguyễn Thiên	Thanh	15/09/2001	HQ7-GE11	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
81	050610221317	Lê Cao Phương	Thảo	27/04/2004	HQ10-GE30	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
82	050611231147	Lê Thanh	Thảo	07/09/2005	HQ11-BAF10			X	IIG Việt Nam
83	050611231168	Vương Thị Thanh	Thảo	26/01/2005	HQ11-BAF13	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
84	050610220569	Cao Thị Xuân	Thu	09/04/2004	HQ10-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
85	050611231188	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	02/07/2005	HQ11-ACC04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
86	050610220593	Nguyễn Lương Anh	Thư	21/01/2004	HQ10-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
87	050611231245	Từ Ngọc Anh	Thư	16/03/2005	HQ11-BAF01	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
88	050611231206	Lưu Thị Anh	Thư	28/03/2005	HQ11-MAG02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
89	050610220609	Trần Minh	Thương	30/11/2004	HQ10-GE19			X	IIG Việt Nam
90	050611231267	Nguyễn Hồ Xuân	Thùy	07/10/2005	HQ11-BAF03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
91	050610220612	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	07/04/2004	HQ10-GE23	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
92	050611231283	Nguyễn Lê Thuỷ	Tiên	17/05/2005	HQ11-BAF07	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
93	050611231285	Nguyễn Phạm Hương	Tiên	17/04/2005	HQ11-BAF12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
94	050611231292	Trương Kim Bảo	Tiên	24/05/2005	HQ11-BAF20	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
95	050610220619	Mai	Tiến	06/08/2003	HQ10-GE16			X	IIG Việt Nam
96	050611231296	Trần Thế	Tiến	30/09/2005	HQ11-MAG02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
97	050610221424	Phạm Thị Ngọc	Trà	03/10/2004	HQ10-GE31	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
98	050611231358	Nguyễn Thanh	Trân	17/02/2005	HQ11-ACC05			X	IIG Việt Nam
99	050611231359	Nguyễn Thị Huyền	Trân	28/05/2005	HQ11-BAF18	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
100	050610221437	Võ Đức Mai	Trang	14/02/2004	HQ10-GE29	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
101	050611231456	Võ Ngọc Thanh	Trúc	01/02/2005	HQ11-BAF10	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
102	050611231447	Nguyễn Thanh	Trúc	22/08/2005	HQ11-BAF13	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
103	050611231451	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	22/02/2005	HQ11-BAF13	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
104	050611231438	Đỗ Ngọc	Trúc	04/08/2005	HQ11-BAF19	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
105	050610221490	Lê Nguyễn Huy	Trưởng	10/7/2004	HQ10-GE31	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
106	050611231511	Nguyễn Phương	Uyên	03/05/2005	HQ11-BAF20	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
107	050610221529	Trần Thảo	Vân	01/01/2003	HQ10-GE17			X	IIG Việt Nam
108	050611231529	Nguyễn Thùy	Vân	10/09/2005	HQ11-BAF19	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
109	050611231550	Quách Bảo	Việt	28/05/2005	HQ11-BAF21			X	IIG Việt Nam
110	050610220757	Võ Thị Tường	Vy	18/10/2004	HQ10-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
111	050610221567	Trần Thúy	Vy	24/12/2004	HQ10-GE21	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
112	050610220754	Trần Nguyễn Thu	Vy	13/06/2004	HQ10-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
113	050610221568	Võ Gia Khả	Vy	23/02/2004	HQ10-GE23	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
114	050610221546	Lê Ngọc Thúy	Vy	19/07/2004	HQ10-GE24	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
115	050610220753	Trần Hoàng Nhật	Vy	27/04/2004	HQ10-GE29	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
116	050611231609	Trần Thị Hà	Vy	28/03/2005	HQ11-ACC02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
117	050611231600	Phạm Huỳnh Thảo	Vy	14/06/2005	HQ11-BAF12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
118	050610221573	Phạm Việt	Y	20/10/2004	HQ10-GE30	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

Tổng số: 118 sinh viên 

